

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 332/CT-TTHT
V/v thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ phần mềm

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ MB Ageas
(Địa chỉ: Tầng 4 tòa nhà Vinaconex số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội;
MST: 0107520795)

Trả lời công văn số 140/2019/CV-PC ghi ngày 25/11/2019 của Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ MB Ageas vướng mắc thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ phần mềm, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin.

+ Tại Khoản 1 và Khoản 10, Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ:

“Điều 3: Giải thích từ ngữ

1. Sản phẩm phần mềm là phần mềm và tài liệu kèm theo được sản xuất và được thể hiện hay lưu trữ ở bất kỳ một dạng vật thể nào, có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác khai thác, sử dụng.

10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ; phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.”

+ Tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 9 quy định về hoạt động công nghiệp phần mềm:

“2. Các loại sản phẩm phần mềm bao gồm:

- a) Phần mềm hệ thống;
- b) Phần mềm ứng dụng;
- c) Phần mềm tiện ích;
- d) Phần mềm công cụ;
- đ) Các phần mềm khác.

3. Các loại dịch vụ phần mềm bao gồm:

- a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin;*
- b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm;*
- c) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm;*
- d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm;*
- đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm;*
- e) Dịch vụ tích hợp hệ thống;*
- g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;*
- h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;*
- i) Các dịch vụ phần mềm khác.”*

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

+ Tại Khoản 21, Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“Điều 4: Đối tượng không chịu thuế GTGT

21. ... Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật.”

+ Tại Điều 11 quy định về thuế suất 10%:

“Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn đơn vị về nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty cung cấp phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định tại Điều 9 Nghị định 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Chính phủ thì thuộc trường hợp không chịu thuế GTGT theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Các hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ khác của Công ty không theo quy định tại Điều 9 Nghị định 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 của Chính phủ thì thuộc đối tượng chịu thuế

GTGT với thuế suất thuế GTGT là 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ MB Ageas được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT (2)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường

